

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 12 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chuyên và ông Lê Mạnh Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Phú Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1985; sinh trú quán: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc; Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Phùng Thị Ng; có vợ là Nguyễn Thị V (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2017, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn D, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Kiều H, sinh năm 1992; trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15 tháng 11 năm 2017, Nguyễn Văn C đang chơi ở thành phố V thì nhận được điện thoại của bạn là anh Chu Đức Q rủ hát karaoke ở huyện T, Q hẹn đón C tại đoạn đường, xã H, huyện T, C đồng ý và nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời. C đi bộ ra khu vực bờ hồ, thành phố V mua của người đàn ông, không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, sau đó thuê xe ôm của người nam giới không quen biết đến xã H gặp Q. Khi gặp nhau, Q điều khiển xe mô tô của Q chở C đến quán karaoke 868 của anh Lưu Ngọc T ở Thôn Q, xã T, huyện T và vào phòng hát số 03.

Nguyễn Văn C khai nhận: Trong khi hát anh Q điện thoại cho bạn là Nguyễn Văn N (C không rõ tên, tuổi, địa chỉ), khoảng 17 giờ N đến hát cùng C và Q. Q giới thiệu N làm quen với C, trong lúc N và C nói chuyện với nhau, N nói đang có nhu cầu sử dụng ma túy đá, C nói “Tôi đang có ma túy muốn bán”, N liền hỏi mua 500.000đ, C đồng ý và bảo N đi ra ngoài. N đứng dậy đi ra phía trước cửa quán, C đi ra sau, khi đi đến chỗ N, C lấy 01 gói ma túy đá bên ngoài bọc bằng túi li non, bên trong có chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng đưa N, N cầm gói ma túy giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi lấy 500.000đ (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ) đưa cho C, C cầm tiền cất vào túi quần phía sau bên phải thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Trong túi quần bên phải của Nguyễn Văn N 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng túi li non màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy có ghi số 9239, 1863, 2575, 0262, N khai đó là 04 số cuối (số sê ri) của 04 tờ tiền N dùng mua ma túy của C;

- Thu giữ của C 500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY.

Tại Kết luận giám định số: 1405/KLGD ngày 19/11/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

- Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,1366g (Không phải một ba sáu sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

- Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm: 0,0272g mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn C khai nhận mua của một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực bờ hồ thành phố V 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, mục đích để bán kiếm lời, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo không đề cập xử lý đối với người bán ma túy cho C.

Tại Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSTĐ ngày 31/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt: Nguyễn Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa cho bị cáo nhưng đã có bản bào chữa, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/11/2017, tại quán karaoke 868 ở thôn Q, xã T, huyện T, Nguyễn Văn C đã bán cho đối tượng tên N (không rõ, tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy đá (0,1366g loại Methamphetamine), với giá 500.000đ thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, “1. Người nào... mua bán trái phép... chất ma túy..., thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Do đó, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, điều kiện kinh tế khó khăn gia đình thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định, gồm 0,0272g mẫu và toàn bộ bao gói.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ do Nguyễn Văn C mua bán ma túy mà có.

Đối với: 01 mảnh giấy có ghi số 9239, 1863, 2575, 0262 cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY là tài sản của anh Nguyễn Kiều H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh H.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng do C thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho C là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/11/2017).

3. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định, gồm 0,0272g mẫu và toàn bộ bao gói.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ thu của Nguyễn Văn C.

Trả lại cho anh Nguyễn Kiều H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2018).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho Nguyễn Văn C.

5. Bị cáo và người có quyền có lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo, DS;
- Lưu VP, HSVA.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Thị Thu